

Số: /TTYT-DTTB-VTYT
V/v cung cấp báo giá 14 trang thiết bị y
tế, vật tư tiêu hao trong khi chờ kết quả
đấu thầu tập trung năm 2025 của Sở Y tế

Cao Lộc, ngày 29 tháng 04 năm 2025

THƯ MỜI BÁO GIÁ

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Hiện nay Trung tâm Y tế huyện Cao Lộc đang chuẩn bị thực hiện mua sắm 14 trang thiết bị y tế, vật tư tiêu hao trong khi chờ kết quả đấu thầu tập trung năm 2025 của Sở Y tế. Trung tâm Y tế huyện Cao Lộc kính mời các đơn vị có đủ năng lực thực hiện cung cấp hàng hoá gửi bản báo giá để đơn vị tham khảo xây dựng dự toán và kế hoạch mua sắm.

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Trung tâm y tế huyện Cao Lộc. Địa chỉ Khối 6, thị trấn Cao Lộc, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

Lương Thị Trang, Phó trưởng khoa Dược-TTB-VTYT.

Điện thoại: 02053.861.862 -0857.457.909

Email: lttrangduoc@gmail.com

3. Việc nộp báo giá có thể thực hiện theo hình thức gửi trực tiếp, qua đường bưu điện, thư điện tử (Email: lttrangduoc@gmail.com) hoặc bằng Fax. (Gửi kèm mẫu phụ lục báo giá).

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ ngày 29 tháng 04 năm 2025 đến trước 08 giờ ngày 09 tháng 05 năm 2025.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: tối thiểu 120 ngày, kể từ ngày 09 tháng 05 năm 2025.

Các báo giá nhận sau thời điểm trên sẽ không được xem xét.

II. Nội dung yêu cầu báo giá

1. Danh mục đề nghị báo giá: (Chi tiết tại yêu cầu báo giá kèm theo).

2. Địa điểm vận chuyển, cung cấp: Trung tâm y tế huyện Cao Lộc; Địa chỉ Khối 6, thị trấn Cao Lộc, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn.

Yêu cầu về bảo quản: Theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất.

3. Thời gian dự kiến giao hàng: Khi nhận được dự trù của bên mua.

4. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng: Thanh toán theo thỏa thuận trong hợp đồng, hình thức thanh toán: chuyển khoản.

5. Các thông tin khác (nếu có).

Trân trọng kính mời các quý công ty./.

Nơi nhận:

- Website đơn vị;
- Ban lãnh đạo;
- Phòng TC-KT;
- Lưu: VT.

GIÁM ĐỐC

Chu Đình Quế

YÊU CẦU CHÀO GIÁ

(Kèm theo thư mời chào giá số /TTYT-DTTB-VTYT ngày 29/04/2025 của Trung tâm Y tế Cao Lộc)

TT	Tên hàng hóa	Thông số kỹ thuật, các tính năng liên quan	Đơn vị tính	Tiêu chuẩn chất lượng	Số lượng
1	Fillter lọc khuẩn dùng cho người lớn hoặc tương đương	- Có cổng xoay và nắp lọc tĩnh điện - Sự kháng (tại 30LPM): 60PA - Không gian chết: 32ml - Thể tích: 250-1500ml - Hiệu quả lọc vi khuẩn (BFE): 99,9% - Hiệu quả lọc virus (VFE): 99,9% - Trọng lượng: 27.9g - Tiệt trùng bằng khí EO. - Sản phẩm được sản xuất bởi cơ sở có chứng nhận hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 13485:2016, CEILING.MATH(	Bộ	ISO 13485:2012	20
2	Gạc mềm hoặc tương đương	Gạc được dệt từ sợi 100% cotton có độ thấm hút cao. Mật độ: 20x18 sợi/ inch. Trọng lượng 25-27 g/m2. Tẩy trắng bằng oxy già, không có độc tố, đã được giặt sạch. Không chứa chất gây dị ứng, không có tinh bột và Dextrin, không có xơ mùn hòa tan trong nước và dịch phủ tạng. Tốc độ hút nước 4,9 giây. Độ ngấm nước 12,3g nước/1gr vải gạc. Chất tan trong nước 0.105%. Chất tan trong ether 0.032%. Độ pH: trung tính. Độ trắng: 84.3%. Muối kim loại: không phát hiện. Độ ẩm: 4.62%. Tro sulfate: 0.05%. Độ ẩm 4.62%. Có phiếu kiểm nghiệm của bên thứ 3. Tiệt trùng bằng khí EO.Gas. Được đóng gói bằng 2 lớp, một lớp bằng PE, một lớp bằng bao bì giấy có màu chỉ thị tiệt trùng dùng trong y tế. Quy cách: 100 mét/ tệp, 1000 mét/ kiện - Đạt tiêu chuẩn ISO 9001:2015; ISO 13485:2016; Chứng nhận đăng ký FDA Hoa Kỳ; CE, GMP,QCVN 01:2017/BCT.	Mét	ISO 13485, ISO 9001, FDA, CE, GMP	5.000
3	Giấy in monitor tim thai hoặc tương đương	Kích thước ≥110mm có dòng kẻ	Cuộn	ISO 13485	20
4	Kim lấy thuốc vô trùng hoặc tương đương	Thành phần cấu tạo: Đốc kim: Nhựa nguyên sinh, được gắn chặt với thân kim. Thân kim: Thép, đầu kim sắc nhọn, vát 3 cạnh và không có gờ, có nắp chụp bảo vệ. Nắp chụp kim: Nhựa nguyên sinh. Các số 18G, 20G, 21G, 23G, 25G. Sản phẩm được tiệt trùng bằng khí EO	Cái	ISO 13485	40.000
5	Kim lase nội mạch hoặc tương đương	Kim quang được làm từ chất liệu ETFE nên mềm, dẻo và có thể giữ được song song với mạch máu, ít có khả năng làm tổn thương tĩnh mạch hơn so với kim làm bằng thép không gỉ. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	Cái	ISO 13485	200
6	Phim X quang y tế Drystar DT 5.000I B 8x10in” (20x25cm)	- Công nghệ in nhiệt kỹ thuật số trực tiếp. - Độ đậm quang học tối đa ≥ 3.2. Phim gồm 4 lớp: lớp nền PET dày 168 μm, lớp muối bạc hữu cơ hàm lượng khoảng 1.0 g/m², lớp bảo vệ trong suốt và lớp nền dưới. Độ dày phim:	Tám	ISO 9001, ISO 13485, CE	3.000

TT	Tên hàng hóa	Thông số kỹ thuật, các tính năng liên quan	Đơn vị tính	Tiêu chuẩn chất lượng	Số lượng
	hoặc tương đương	200 - 210 µm. - Tương thích với các dòng máy in Agfa Drystar. - Đạt tiêu chuẩn CE. - Xuất xứ Châu Âu - Có 2 FSC của châu Âu, Mỹ, Nhật, Úc, Canada			
7	Dung dịch bảo quản quả lọc thận MDT PLUS 4 COLD STERILANT hoặc tương đương	-Tính chất vật lý: • Cảm quan bên ngoài: chất lỏng không màu trong can nhựa màu trắng • Tỷ trọng: 1,1194 g/cm ³ (ở 20 oC) • Khả năng bắt lửa: > 270 oC • Điểm chớp: > 70 oC • pH: 3,06 (ở 20 oC); -Các thành phần: • Thành phần hoạt chất: Acid peracetic: 5%; Acid acetic: 8%; Hydrogen proxide: 25% • Các thành phần trơ: 62%. -Hiệu quả: • Dùng để khử khuẩn và loại bỏ cặn canxi của máy chạy thận nhân tạo sau mỗi lần sử dụng; • Khử khuẩn và bảo quản quả lọc tái sử dụng trong thận nhân tạo. Tiêu chuẩn ISO 13485, EC	Lít	ISO 13485, CE	30
8	Que thử tồn dư peroxide hoặc tương đương	Dùng để kiểm tra nồng độ của chất khử khuẩn acid peracetic/ peroxide đã được giảm xuống mức an toàn sau khi rửa quả lọc, máy chạy thận nhân tạo hoặc hệ thống xử lý nước. Có thể kiểm tra nồng độ Hydrogen Peroxide từ: 0, 1, 3, 5 và 10 ppm. Không dùng Que thử để kiểm tra nồng độ Hydrogen Peroxide lớn hơn 20 ppm. Thời gian nhúng: 2 giây. Thời gian đọc kết quả: 15 giây	Lọ	ISO 13485, ISO 9001	4
9	Kim chạy thận nhân tạo hoặc tương đương	* Kích cỡ kim:kim 16G:(1,6 x 25 x 300)mm * Chất liệu: - Kim: Thép không gỉ - Cổ định kim: polyvinyl chloride (PVC) - Ống mềm: polyvinyl chloride mềm (PVC) + Chiều dài: 300 mm + Đường kính ngoài: φ4,5 + Đường kính trong: φ3,0 - Kẹp: polypropylene (PP) + Dài: 25 mm + Rộng: 10 mm + Cao: 18 mm	Cái	ISO 13485, CE	5.000

TT	Tên hàng hóa	Thông số kỹ thuật, các tính năng liên quan	Đơn vị tính	Tiêu chuẩn chất lượng	Số lượng
		- Chất kết dính: cyclohexanone - Lubricant: Dầu silicon * Cấu tạo: - Có mắt sau (Back eye) - Cánh quay được Đạt tiêu chuẩn : ISO 13485, CE hoặc tương đương			
10	Mực nhuộm bao hoặc tương	Thành phần: Trypan Blue Ophthalmic Solution 0.06% Độ pH từ 6,8-7,4 Quy cách: 1ml/ lọ	Lọ	ISO 13485	600
11	Miếng dán mi cỡ 6cm x 7cm hoặc tương đương	- Chất liệu: màng Polyurethane 5-15% trong suốt, bán thấm, nền keo Acrylic 5-25% (không latex)(1), không sót keo khi tháo băng. - Có viền giấy bo tròn trắng Silicon - Có nhãn ghi chú ngày giờ dán băng - Đặc tính: Kháng vi khuẩn/virus với đường kính >27nm (HIV-1, HBV) (2), quan sát được vùng tiêm và vùng da, thông thoáng, co giãn theo chuyển động của da, hạn chế kích ứng da - Kích cỡ: 6 x 7 cm - Đóng gói tiệt khuẩn riêng từng miếng`	Miếng	ISO 13485	500
12	Đèn Clar	Bóng đèn led 3 Oát, tuổi thọ 50.000 giờ Sử dụng Pin dung lượng cao liên tục trong 8 tiếng Sạc đầu vào 220V(50Hz)	Cái	ISO 13485	2
13	Hộp xăng (Đường kính 30x 17cm)	Được làm bằng chất liệu inox 201, bề mặt sáng ,bóng, Kích thước:Đường kính :30cm, chiều cao:17cm	Cái	ISO 13485	4
14	Trụ cắm kim	Được làm bằng chất liệu inox 304, bề mặt sáng ,bóng Kích thước:Cao 14cm , đường kính 5cm	Cái	TCCS	5
	Cộng: 14 khoản				

Phụ lục: BẢNG GIÁ CHÀO CỦA HÀNG HÓA

Kính gửi:

Tên đơn vị báo giá:

Địa chỉ:.....

Điện thoại:Fax , Email.....

Sau khi nghiên cứu kỹ nhu cầu của Bệnh viện. Công ty chúng tôi xin trân trọng gửi tới Quý Bệnh viện báo giá như sau:

Stt	Tên hàng hóa	Ký, mã, nhãn hiệu, modelHãng, nước sản xuất	Mã HS	Số đăng ký lưu hành/Giấy phép nhập khẩu	Thông số kỹ thuật	Xuất xứ /Năm sản xuất	Tiêu chuẩn chất lượng	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)	Chi phí cho các dịch vụ liên quan(VNĐ)	Thuế, phí, lệ phí (nếu có) (VNĐ)
1													
	Cộng:												

- *Xuất xứ hàng hóa: Cam kết hàng mới 100%*
- *Chất lượng hàng hóa: Theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất.....*
- *Đơn giá trên đã bao gồm thuế VAT và chi phí vận chuyển đến kho của quý bệnh viện*
- *Thời gian giao hàng.....sau khi ký hợp đồng*
- *Hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 120 ngày, kể từ ngày.....*
- *Thông tin liên hệ (nếu có.)*

ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CÔNG TY

(Ký tên, đóng dấu)